

MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở ĐÔNG NAM BỘ

ThS. NGUYỄN HẠNH QUYỄN^(*)

Ngày nhận bài: 16/01/2023 Ngày thẩm định: 26/01/2023 Ngày duyệt đăng: 20/4/2023

Tóm tắt: Văn hóa là một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng đối với du lịch, bởi giá trị văn hóa mang đến sự mới lạ và là then chốt kích thích sự khám phá, tìm hiểu của du khách. Đông Nam Bộ là vùng có nguồn tài nguyên văn hóa phong phú và đa dạng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống tinh thần của du khách, cùng với điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi, phát triển kinh tế đã tạo điều kiện to lớn cho phát triển du lịch. Tuy nhiên, từ những thuận lợi về kinh tế - xã hội, nguồn vốn văn hóa và bối cảnh mới hiện nay đã ảnh hưởng nhất định đến phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở Đông Nam Bộ. Bài viết phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở Đông Nam Bộ và nêu những vấn đề đặt ra hiện nay.

Từ khóa: nhân tố ảnh hưởng; phát huy các giá trị văn hóa; Đông Nam Bộ

1. Đặt vấn đề

Giá trị văn hóa là một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng đối với du lịch, là nhân tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn điểm đến của du khách, là nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung, phát triển du lịch nói riêng. Trong tiến trình xây dựng và phát triển đất nước, nhất là bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng như hiện nay, việc phát huy các giá trị văn hóa được đặt lên hàng đầu đối với bất kỳ quốc gia, dân tộc nào và Việt Nam cũng không ngoại lệ. “Giá trị văn hóa là kết quả sáng tạo, tích lũy của cộng đồng được phản ánh trong các di sản, tài sản văn hóa vật thể, phi vật thể, được cộng đồng lựa chọn, thừa nhận và khao khát hướng tới

thông qua sự trải nghiệm lịch sử”⁽¹⁾. Nói cách khác, giá trị văn hóa do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử, mà sản phẩm sáng tạo được kết tinh trong các di sản, tài sản văn hóa của cộng đồng, dân tộc, được xem là *vốn văn hóa* để họ công nhận, lựa chọn, phát huy theo giá trị chân, thiện, mỹ.

Đông Nam Bộ là vùng có nguồn tài nguyên văn hóa phong phú và đa dạng. Đây là yếu tố quan trọng đối với phát triển du lịch, góp phần tăng trưởng, phát triển kinh tế cho Vùng và cả nước. Việc phát huy giá trị văn hóa ở Đông Nam Bộ trong bối cảnh mới hiện nay là tất yếu cần được quan tâm, chú trọng, đầu tư hơn nữa trong phát triển du lịch. Như vậy, với nguồn vốn văn hóa dồi dào của Vùng cùng những yếu tố khác thì việc giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa là vấn đề *định cốt* để phát triển du lịch.

^(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

2. Những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực đến phát huy giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở Đông Nam Bộ

- *Quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước, địa phương về phát huy giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở vùng Đông Nam Bộ*

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao. Trong quá trình phát triển đất nước, ngành du lịch luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, ở mỗi thời kỳ đều xác định vị trí, vai trò của du lịch trong chiến lược phát triển đất nước phù hợp với yêu cầu cách mạng. Hiện nay, du lịch được coi là ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội, là cầu nối giữa các quốc gia, dân tộc, vùng, miền trong và ngoài nước. Ngoài ra, phát triển du lịch còn góp phần tích cực bảo tồn tự nhiên, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Chính vì vậy, Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ đạo: “Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành du lịch, bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển đồng bộ, bền vững và hội nhập quốc tế; chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên các sản phẩm du lịch để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu du lịch quốc gia gắn với hình ảnh chủ đạo, độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc”⁽²⁾.

Thế chế hóa chủ trương của Đảng nhằm tạo điều kiện để du lịch Việt Nam phát triển bền vững, tăng trưởng cao, thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn trong tổng thể nền kinh tế quốc gia, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản, tạo cơ chế chính sách để du lịch Việt Nam phát triển bứt phá. Trong đó, nổi bật là: Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về *phát triển*

ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Luật Du lịch năm 2017; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về *Mục tiêu chiến lược phát triển du lịch đến năm 2030*, Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về *Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...*

Bên cạnh đó, mỗi địa phương cũng đã ban hành các chính sách, kế hoạch, quyết định phát triển du lịch phù hợp với điều kiện ở mỗi nơi trong từng giai đoạn, như Quyết định số 3364/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về *Phê duyệt Đề cương, nhiệm vụ Chiến lược phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030*; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/12/2017 của Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu về *Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2022 - 2025*; Kế hoạch số 5165/KH-UBND của Ủy ban nhân dân của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về *Thực hiện chính lược phát triển du lịch đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Dương*, Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 23/02/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về *Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010 - 2015, định hướng đến 2020*; Kế hoạch số 1374/KH-UBND ngày 06/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về *Phát triển du lịch Đồng Nai năm 2018*; Kế hoạch số 1833/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về *Phát triển du lịch Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030...*

Quan điểm của Đảng, pháp luật của nhà nước là chìa khóa dẫn đến thành công trong việc phát triển du lịch, tạo dựng niềm tin, sự phấn khởi trong nhân dân về phát triển du lịch. Những quan điểm chỉ đạo, chính sách của Đảng và Nhà nước cho thấy mức độ quan tâm, đầu tư vào phát triển du lịch ở Vùng, góp phần bảo tồn và phát huy các hệ giá trị văn hóa truyền

thông của con người nơi đây. Tuy nhiên, Đảng và Nhà nước đã quan tâm, nhưng vẫn chưa có tính đột phá, cách thức triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách còn rập khuôn, máy móc, chưa linh hoạt trong một số trường hợp thực tiễn.

- Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và tăng trưởng kinh tế ảnh hưởng đến phát huy giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở Đông Nam Bộ

Đông Nam Bộ chiếm vị trí, vai trò quan trọng phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại của đất nước. Với tiềm năng, lợi thế vượt trội, Đông Nam Bộ là trung tâm đổi mới, năng động, sáng tạo hàng đầu Việt Nam; là trung tâm phát triển công nghiệp, du lịch, dịch vụ lớn nhất cả nước. Đông Nam Bộ đã “đóng góp 32% tổng sản phẩm quốc nội (GDP), 44,7% tổng thu ngân sách nhà nước. GRDP bình quân đầu người năm 2020 cao nhất cả nước... Tỷ lệ đô thị hóa của vùng đạt 67%, diện mạo đô thị ngày càng hiện đại; tỉ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 79,5%, đứng thứ hai trong các vùng của cả nước”⁽³⁾. Trong đó, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh là các tỉnh có kinh tế phát triển và năng động của cả nước, là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, với tốc độ phát triển, tăng trưởng nhanh chóng cùng nhiều tiềm năng, lợi thế thu hút đầu tư, phát triển du lịch.

Thực tiễn cho thấy, Đông Nam Bộ là vùng có điều kiện hội nhập sâu rộng, là đầu tàu kinh tế của cả nước điều đó đã ảnh hưởng trên cả hai mặt (tích cực và tiêu cực) đến việc phát huy các giá trị văn hóa đối với phát triển du lịch của Vùng.

Về mặt tích cực: Trong quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, đẩy mạnh mở rộng khả năng giao lưu, hợp tác, tiếp nhận, hưởng thụ văn hóa giữa các vùng sẽ góp phần nâng cao chất lượng cuộc

sống cho người dân ở vùng Đông Nam Bộ. Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, internet... các thông tin được lan tỏa nhanh chóng, giúp quảng bá những hình ảnh đặc trưng (văn hóa) của Vùng đến những nơi khác trong và ngoài nước, từ đó thu hút du khách, phát triển du lịch. Không những vậy, người dân nơi đây sẽ dễ dàng tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hóa thế giới góp phần làm phong phú, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của họ. Nhờ vào sự giao lưu, học hỏi từ các quốc gia tiên bộ trên thế giới, giá trị văn hóa (vật thể, phi vật thể) được đề cao, coi trọng, vừa bảo đảm hội nhập thành công về văn hóa với các khu vực, vừa không làm mất đi bản sắc văn hóa dân tộc đã hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử của Vùng, dân tộc.

Đồng thời, kinh tế phát triển, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; thu hút vốn đầu tư vào các nguồn lực, trong đó có nguồn lực văn hóa, từ đó phát huy các giá trị văn hóa của Vùng. Tăng trưởng, phát triển kinh tế còn góp phần xây dựng lối sống tích cực, tiên bộ cho người dân, hệ giá trị văn hóa bền vững của dân tộc vẫn tiếp tục được kế thừa và phát huy. Song song với đó, sự ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường giúp hình thành những giá trị mới, chuẩn mực như: hành vi, thái độ ứng xử đúng mực, có ý thức kỷ luật, trách nhiệm cao trong đời sống và công việc. Đó là nguồn sáng của tác động tăng trưởng kinh tế đến văn hóa, góp phần phát huy giá trị văn hóa, con người ở Đông Nam Bộ.

Về mặt tiêu cực: Ảnh hưởng sâu sắc của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế có nguy cơ “đánh sập” “hàng rào thể chế” dẫn đến du nhập ồ ạt văn hóa “ngoại lai” chi phối nhận thức, lối sống của con người, nhất là thế hệ trẻ trong Vùng. Từ đó, dẫn đến xuất hiện lối sống thực dụng, đi ngược lại các giá trị chân, thiện, mỹ, không phù hợp

với thuần phong mỹ tục; “làm mờ”, “hòa tan” đi bản sắc văn hóa dân tộc, đặc biệt là bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số...

Tăng trưởng, phát triển kinh tế nhanh chóng cũng ảnh hưởng tiêu cực đến phát huy các giá trị văn hóa vùng Đông Nam Bộ, đặc biệt là sự lệch lạc về hệ giá trị văn hóa ở Vùng. Một số giá trị đang đặt sai vị trí, trở thành nguy giá trị. Lối sống vị kỷ, vụ lợi, thực dụng qua bộ phóng của mặt trái nền kinh tế thị trường, đã làm biến đổi tư duy, nhận thức của một bộ phận con người và xã hội. Biểu hiện bề ngoài của hệ giá trị méo mó chính là hiện tượng xuống cấp về đạo đức, lối sống tha hóa, xuyên tạc giá trị truyền thống.

- *Mức độ phong phú của các giá trị văn hóa vùng Đông Nam Bộ trong phát triển du lịch*

Khi xác định du lịch trở thành ngành “công nghiệp không khói” - ngành kinh tế chủ lực của đất nước, thì phát triển du lịch gắn liền với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa là một tất yếu. Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về *phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn* nhấn mạnh: “Phát triển du lịch bền vững; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa và các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; bảo vệ môi trường và thiên nhiên...”⁽⁴⁾. Nói cách khác, yếu tố đỉnh cốt để phát triển du lịch chính là phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam nói chung và vùng Đông Nam Bộ nói riêng. Bởi, các giá trị văn hóa sẵn có trong Vùng là *hòn cốt* tạo nên sự hấp dẫn, độc đáo nhằm thu hút, lôi cuốn du khách đến, tìm hiểu và hưởng thụ những giá trị văn hóa mới lạ. Vùng Đông Nam Bộ với hệ thống tài nguyên văn hóa vô cùng phong phú, đa dạng, có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch gắn với di sản văn hóa như:

+ *Văn hóa vật thể* là các di tích lịch sử - văn hóa, địa đạo Củ Chi (Thành phố

Hồ Chí Minh), di tích Bù Đẳng, Bù Đốp; tượng chúa Jesus (Bà Rịa - Vũng Tàu); chùa Bà (Bình Dương); Sóc Bom Bo, căn cứ Tà Thiết (Bình Phước); khu mộ cổ Hàng Gòn, di chỉ khảo cổ Óc Eo (Đồng Nai); di tích cách mạng Trung ương Cục miền Nam, Quần thể di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng núi Bà (núi Bà Đen, Tây Ninh). Bên cạnh đó còn có các công trình kiến trúc, nổi tiếng như: bến cảng nhà Rồng, dinh Độc Lập (Thành phố Hồ Chí Minh)...

+ *Văn hóa phi vật thể*: gồm các làng nghề thủ công truyền thống như: làng gốm Biên Hòa (Đồng Nai), làng nghề sơn mài (Bình Dương); làng dệt Bảy Hiền; (Bình Phước), làng đúc lu đồng An Hội (Thành phố Hồ Chí Minh)... Các lễ hội dân gian truyền thống của các dân tộc nổi tiếng, như lễ hội Bà Đen ở Tây Ninh, lễ hội Dinh Cô ở Bà Rịa - Vũng Tàu, lễ hội Chùa Bà Thiên Hậu ở Bình Dương, lễ hội mừng lúa mới của dân tộc Choro, Mạ, Stiêng, lễ hội giỗ Tổ nghề Đá ở miếu Tổ sư ở Đồng Nai, lễ hội Ông Bồn ở Lò chén Bình Dương, lễ hội Quan Thánh Đế ở Đồng Nai, lễ hội Cầu ngư ở Cần Giờ Thành phố Hồ Chí Minh... Các loại hình nghệ thuật trang trí truyền thống phục vụ cho du khách nước ngoài như: sơn mài, chạm khắc gỗ, trang trí gốm sứ...

Trong bối cảnh hiện nay, nguồn tài nguyên văn hóa dồi dào ở Đông Nam Bộ đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát huy các giá trị văn hóa, góp phần phát triển du lịch của Vùng trên hai mặt:

Mặt tích cực: những năm qua, du lịch ở Đông Nam Bộ đã có những bước phát triển vượt bậc, nhiều doanh nghiệp đầu tư xây dựng các khu du lịch lớn nhằm khai thác lợi thế về cảnh quan, lịch sử, văn hóa, con người thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Trong đó, du lịch lễ hội văn hóa, làng nghề truyền thống là một thế mạnh và nét đặc trưng vốn có của du lịch Đông Nam Bộ. Điều này có ý

nghĩa rất lớn đối với phát huy giá trị văn hóa dân tộc, đặc biệt là giá trị văn hóa truyền thống đã đi vào tiềm thức của quốc gia, dân tộc, đồng thời giúp khách du lịch quốc tế có điều kiện, cơ hội tiếp cận, tìm hiểu truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam để phát triển du lịch, kinh tế, xã hội.

Mặt tiêu cực: với tài nguyên văn hóa của Vùng, các nhà đầu tư chuyển dần sang xây dựng các điểm du lịch mới mang tính tiên tiến, hiện đại, làm cho các giá trị văn hóa truyền thống dần bị lãng quên, mai một. Bên cạnh đó, những truyền thống lạc hậu, bảo thủ, tư tưởng cục bộ, tiểu nông, bình quân chủ nghĩa... sẽ tạo ra những lực cản cho việc xây dựng và phát triển một nền văn hóa chất lượng, văn minh, hiện đại. Du lịch di sản cũng gây không ít tiêu cực đến việc bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa. Các di sản văn hóa khi trở thành sản phẩm du lịch đều bị ảnh hưởng bởi yếu tố “thương mại hóa”, trải qua quá trình “hàng hóa hóa” di sản, làm mất dần những yếu tố truyền thống, các giá trị văn hóa trong các di sản dần bị lãng quên. Ví dụ: Một tâm thổ cấm của người Thái muốn bán được cho du khách thì phải cải biến thành các túi đeo, túi đựng điện thoại, vỏ gối...; Nghi lễ nhảy lửa của người Pà Thẻn, người Dao muốn trở thành sản phẩm du lịch cũng phải được sân khấu hóa, cắt gọt phần nghi lễ, bỏ không gian thiêng, tách phần nhảy lửa khỏi tổng thể tín ngưỡng, chỉ còn tiết mục văn nghệ nhỏ lẻ là diễn xướng...

Cùng với đó, Đông Nam Bộ là vùng có nhiều điểm du lịch tâm linh, nghệ thuật thu hút lượng lớn khách du lịch, dẫn đến tình trạng quá tải tại điểm du lịch. Bên cạnh đó, một số du khách không tuân theo chuẩn mực, quy tắc ứng xử của thôn làng, dẫn đến lễ hội không tổ chức được, chưa đến đỉnh điểm đã “vỡ hội”. Sự quá tải của các điểm du lịch tâm linh còn gây ra những hậu quả về môi trường, nếp sống

văn hóa đối với người dân địa phương. Nghiêm trọng hơn, xu hướng “thương mại hóa” đang ngày càng gia tăng ở một số quần thể di tích tâm linh, công tác quản lý di sản nhiều bất cập; một số cá nhân lợi dụng di sản văn hóa (nhất là văn hóa tâm linh) nhằm trục lợi bất chính (hiện tượng làm chùa giả, tượng giả, hoạt động mê tín dị đoan...).

3. Một số vấn đề đặt ra

Để phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở vùng Đông Nam Bộ cần gắn du lịch với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa (vật thể và phi vật thể) của Vùng. Với điều kiện kinh tế - xã hội, nguồn vốn văn hóa dồi dào hiện có, Vùng sẽ thu hút các nhà đầu tư, du khách trong và ngoài nước. Do đó, cần bảo đảm hài hòa giữa phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bằng những việc làm cụ thể:

Một là, nâng cao vai trò quản lý của các cơ quan nhà nước đối với việc khai thác các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch. Đây là giải pháp tác động đến tổ chức và điều chỉnh bằng quy định pháp luật đối với việc khai thác các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch, nhằm tạo ra sự thống nhất trong tổ chức nhằm phát triển du lịch mà vẫn bảo tồn được tài nguyên, duy trì và phát triển văn hóa; bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch.

Không những vậy, quản lý nhà nước đối với việc khai thác các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch còn có vai trò định hướng hoạt động du lịch phát triển tích cực, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế song vẫn giữ gìn các giá trị truyền thống và bảo tồn tài nguyên du lịch của Vùng; hình thành và hoàn thiện môi trường pháp lý toàn diện, ổn định cho hoạt động khai thác các giá

trị văn hóa trong phát triển du lịch trên cả nước nói chung, Đông Nam Bộ nói riêng; dung hoà mối quan hệ và lợi ích giữa du lịch với các ngành kinh tế khác.

Bên cạnh đó, cần tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật, chính sách phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch đến các nhà đầu tư, du khách và mọi người dân trên địa bàn du lịch ở Đông Nam Bộ. Nhà nước cần quản lý chặt chẽ việc cấp phép hoạt động của các cơ sở kinh doanh du lịch, việc tổ chức và tham gia các hoạt động du lịch, sự kiện văn hóa, du lịch; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc sử dụng, bảo vệ tài nguyên môi trường; thực hiện nghiêm quy định về khảo sát, đánh giá tác động môi trường khi đầu tư dự án du lịch; kiên quyết xử lý các dự án phát triển du lịch vi phạm quy định này. Tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp, các đối tượng tham gia kinh doanh dịch vụ du lịch, khách du lịch, cộng đồng dân cư trong nỗ lực chung để bảo vệ môi trường cho phát triển du lịch.

Hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế, quy định về bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch ở Đông Nam Bộ. Xây dựng quy chế quản lý khách du lịch, nội quy lễ hội, các bộ quy tắc ứng xử..., tuyên truyền để du khách tôn trọng và có thái độ ứng xử văn hóa với các tài nguyên du lịch nhân văn; đồng thời, nâng cao nhận thức, ý thức giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống, môi trường xã hội, truyền thống của cộng đồng khi tham gia hoạt động du lịch. Thường xuyên đôn đốc, giám sát các cơ sở thực hiện đầy đủ quy định, quy chế bảo vệ môi trường trong việc phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch.

Hai là, tăng cường bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa Vùng, liên kết, hợp tác, kêu gọi đầu tư giữa các địa phương để phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ. Đây là giải pháp mang tầm chiến lược, có ý nghĩa hàng đầu để phát triển du lịch

vùng Đông Nam Bộ, bảo đảm cho sự giao thoa văn hóa giữa các địa phương với nhau. Từ đó, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp ở mỗi địa phương đẩy mạnh phát triển du lịch. Ở mỗi địa phương cần hỗ trợ, giúp đỡ nhau để quảng bá, giới thiệu, tìm đầu ra cho những sản phẩm văn hóa du lịch; hợp tác xây dựng hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng du lịch nhằm thu hút khách đến tham quan. Lãnh đạo mỗi địa phương ở vùng Đông Nam Bộ cần có chiến lược quy hoạch tổng thể phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch, như xúc tiến hợp tác, kết hợp với nhau trong xây dựng, tu bổ, tôn tạo, làm mới những khu di tích lịch sử, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, tham quan... Trong điều kiện ngân sách còn hạn hẹp cần xác định những công trình, khu vực trọng tâm, trọng điểm để đầu tư, huy động sức mạnh từ nhà đầu tư, nhân dân, nhất là các công ty, doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước.

Ba là, địa phương cần có chiến lược cụ thể để quảng bá, giới thiệu sản phẩm văn hóa đặc trưng nhằm phát triển du lịch. Mỗi địa phương vùng Đông Nam Bộ đều có những thế mạnh riêng, sản phẩm văn hóa mang bản sắc riêng. Vì vậy, cần khai thác triệt để tiềm năng, lợi thế du lịch, xây dựng chiến lược cụ thể cho hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm văn hóa đặc trưng và tập trung đầu tư xây dựng thương hiệu cho sản phẩm văn hóa đó. Chú trọng xây dựng các sản phẩm du lịch gắn với cộng đồng, hướng đến người dân; liên kết chặt chẽ, thường xuyên giữa người dân với doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quảng bá, giới thiệu sản phẩm văn hóa nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trước sản phẩm du lịch của mỗi người, mỗi địa phương trong toàn vùng. Bên cạnh đó, cần có chiến lược bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của Vùng, đảm bảo đáp ứng về yếu tố kinh tế, đảm bảo việc bảo tồn, phát huy

các giá trị văn hóa của dân tộc. Không để các giá trị văn hóa vì đáp ứng yêu cầu du lịch, đáp ứng yêu cầu kinh tế dẫn đến mờ nhạt, lãng quên đi các yếu tố truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Bốn là, đẩy mạnh bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực để phát triển du lịch ở vùng Đông Nam Bộ một cách bền vững, ổn định. Đây là biện pháp mang tính quyết định. Nói đến phát triển du lịch là nói đến nguồn nhân lực, bao gồm các tổ chức, lực lượng và tầng lớp nhân dân tham gia vào các hoạt động giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa ở vùng Đông Nam Bộ. Vì vậy, việc bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực để phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ là vấn đề cấp bách, đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ vừa mang tính trước mắt, vừa mang tính lâu dài. Đẩy mạnh việc bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực chuyên trách về du lịch và văn hóa để tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá hình ảnh con người, văn hóa vùng Đông Nam Bộ. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực về ngoại ngữ, xã hội, để diễn thuyết, trình bày với du khách nước ngoài được cuốn hút và hấp dẫn. Vì vậy, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương để tham mưu, đề xuất, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cho từng nhóm đối tượng, từng địa bàn có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm sinh hoạt, phong tục tập quán ở từng địa phương.

Tóm lại, để “văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”⁽⁵⁾, cần phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc và việc phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ cũng góp phần làm nên bức tranh văn hóa chung của dân tộc thêm sinh động, hấp dẫn, góp phần phát triển kinh

tế, xã hội nước nhà. Trước ảnh hưởng của mạnh mẽ của bối cảnh mới hiện nay, phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch ở vùng Đông Nam Bộ vừa là thời cơ vừa là thách thức. Để phát huy lợi thế, tiềm năng cũng như khắc phục tiêu cực, khó khăn nhằm phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ cần có sự đoàn kết, thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội □

⁽¹⁾ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, *Giáo trình Văn hóa và phát triển*, dùng cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2021, tr. 96

⁽²⁾ Đảng Cộng Sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.238-249

⁽³⁾ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

⁽⁴⁾<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-so-08-NQ-TW-phat-trien-du-lich-tro-thanh-nganh-kinh-te-mui-nhon-2017-338542.aspx>

⁽⁵⁾ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, ngày 09/6/2014